TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST- DS	*Từ Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Hải;

2. Ông Đàm Công Lưu;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2023/TLST- DS ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Như Nh, sinh năm 1970; Có mặt.

Chị Chu Thị D, sinh năm 1975 (Chị D ủy quyền cho anh Nhật);

Cùng trú tại: Số 57 Chợ Lã, khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Thế N, sinh năm 1985; Có mặt.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; Có mặt.

Cùng trú tại: 101 khu phố DL, phường TH, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ**:** Anh Trần Thế N và chị Nguyễn Thị H phải trả cho anh Nguyễn Như Nh và chị Chu Thị D tổng số tiền là: **4.000.000.000 đồng** *(Bốn tỷ đồng chẵn),* trong đó: tiền nợ gốc là 3.600.000.000 đồng và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm: 27/7/2023 là: 400.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Nh Nhật và chị Chu Thị D có nghĩa vụ trả lại cho anh Trần Thế N, chị Nguyễn Thị H 01 Giấy chứng nhận QSDĐ mang tên bà Nguyễn Thị Kim Ngân là người sử dụng đất tại thửa đất số 126, tờ bản đồ số 35, diện tích 151,8m2 tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã chuyển nhượng cho vợ chồng anh Nên, chị Huệ ngày 07/12/2020.

- Về án phí: Anh Trần Thế N và chị Nguyễn Thị H phải chịu 112.000.000đ (Một trăm mười hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại anh Nguyễn Như Nh, chị Chu Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 56.000.000đ (Năm mươi sáu triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0004024 ngày 03/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phương